

BẢNG GIÁ CHUYỂN PHÁT

I. CHUYỂN PHÁT NHANH

TRỌNG LƯỢNG (Gram)	NỘI TỈNH	Đến 300km	Trên 300km
ĐẾN 50	8.000	10.500	9.500
TRÊN 50 - 100	10.500	15.500	12.500
TRÊN 100 - 250	15.500	21.000	17.000
TRÊN 250 - 500	21.000	30.000	23.000
TRÊN 500 - 1000	30.000	37.000	33.000
TRÊN 1000 – 1500	37.000	36.000	43.000
TRÊN 1500 – 2000	36.000	46.000	52.000
MỖI 500GR TIẾP THEO	1.600	3.500	9.500

II. DỊCH VỤ PHÁT HẸN GIỜ :

Trọng lượng	Nội tỉnh	Đến 300km	Trên 300km
Dưới 02kg	30.000	70.000	90.000
Mỗi nấc 500gr tiếp theo	3.000	10.000	15.000

III. DỊCH VỤ PHÁT TRONG NGÀY, HOÀ TỐC

TRỌNG LƯỢNG (Gram)	NỘI TỈNH	Đến 300km	Trên 300km
DƯỚI 500	28.000	48.000	95.000
TRÊN 500 - 1000	32.000	58.000	100.000
TRÊN 1000 – 1500	37.000	68.000	110.000
TRÊN 1500 – 2000	42.000	70.000	120.000
MỖI 500GR TIẾP THEO	3.000	10.000	16.000

IV. GHI CHÚ

- Giá cước trên chưa bao gồm 10% VAT và 17% Phụ phí nhiên liệu.
- Đối với tuyến huyện : Ngoài cước chính cộng thêm 20% phụ phí, thời gian cộng thêm từ 1 đến 2 ngày
- Phí báo phát : 5.000VND/ bill
- Trọng lượng quy đổi hàng cồng kênh chuyển phát nhanh : Dài (cm) x Rộng (cm) x Cao (cm)/ 5.000.
- Nội thành: gồm tất cả các Quận, trừ các Huyện